|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG**  Bản án số: 54/2022/HS- ST Ngày: 28 - 10 - 2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƢƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Xuân Thành.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Chu Quang Liêm.
2. Bà Nguyễn Thị Hoan
   * ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Đỗ Thị Anh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dƣơng.
   * ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa****:* Bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dƣơng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đƣa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Phan Văn T, sinh năm 1987 tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cƣ trú: phố Đại Đ, phƣờng Thạch L thành phố Hà T, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Phan Văn Tvà bà Đặng Thị N; có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* + *Bị hại:*

1. Công ty TNHH thƣơng mai dịch vụ và vận tải Xuân Lâm; Ngƣời đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Xuân L- Giám đốc; Địa chỉ: số 19/1/319 Đà N, phƣờng Vạn M, quận Ngô Q, thành phố Hải Phòng. (Vắng mặt)

Ngƣời đại diện theo ủy quyền: Anh Phạm Văn H; địa chỉ: xã An T, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dƣơng. (Vắng mặt)

1. Công ty TNHH Chánh Nông; Ngƣời đại diện theo pháp luật: Ông Triệu Tuấn Chánh - Giám đốc; Địa chỉ: số 846 Hƣng Phú, phƣờng 10, quận 8, TP Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

Ngƣời đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn D, sinh năm 1979. (Vắng mặt) Địa chỉ: Thị trấn Trâu Q, huyện Gia L, thành phố Hà Nội

1. Công ty TNHH MTV quản lý và khai thác đƣờng ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng; Ngƣời đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ văn T- Giám đốc. (Vắng mặt)

Ngƣời đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Quang Mộng, sinh năm 1981. (Vắng mặt)

* + *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Công ty TNHH thƣơng mại vẫn tải Thanh Hiền; Ngƣời đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Kim H- Giám đốc; Địa chỉ: số 78 Nguyễn Thị Minh Khai, phƣờng Hƣng Bình, TP Vinh, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

Ngƣời đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Huy T; địa chỉ: khối 6, phƣờng Cửa Nam, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

* + *Người làm chứng*:

1. Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1990. (Vắng mặt)
2. Anh Phạm Quang Đ, sinh năm 1987. (Vắng mặt)
3. Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1974. (Vắng mặt)
4. Anh Phạm Văn N, sinh năm 1984. (Vắng mặt)

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đƣợc tóm tắt nhƣ sau:

Phan Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 420118003232 do sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 23/11/2018. Toàn lái xe thuê cho công ty TNHH thƣơng mại vận tải Thanh Hiền có địa chỉ số 78 đƣờng Nguyễn Thị Minh Khai, khối Tân Tiến, phƣờng Hƣng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Ngày 26/11/2021, theo lệnh điều động của công ty, Toàn cùng anh Hoàng Văn S, sinh năm 1990, địa chỉ số 78 Minh Khai, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 37C-301.63 kéo sơ mi rơ moóc biển số 37R-019.80 đi lấy hàng thức ăn chăn nuôi từ huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai để về thành phố Hải Phòng. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/11/2021, Toàn điều khiển xe ô tô đi đến khu vực Km55+900, đƣờng cao tốc 5B hƣớng Hà Nội đi Hải Phòng, thuộc địa phận xã Hƣng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dƣơng. Tại đây là đoạn đƣờng thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đƣờng rộng 15,6m đƣợc dải nhựa bằng phẳng, chia làm 04 làn gồm: 01 làn dừng khẩn cấp, phần lề đƣờng sát dải phân cách cứng (cao 1,2m) và có 03 làn xe chạy riêng biệt: làn số

1 rộng 3,85 m, làn số 2 rộng 3,70 m, làn số 3 rộng 3,85m. Theo quy trình vận hành khai thác đƣờng ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, làn số 1, 2 xe ô tô đƣợc đi với tốc độ từ 80 km/h đến 120 km/h, làn số 3 xe ô tô đƣợc đi với tốc độ từ 60km/h đến 100km/h, các làn đƣờng đƣợc phân chia bởi hệ thống vạch kẻ đƣờng màu trắng, tôn hộ lan nằm sát mép đƣờng bên phải cao 0,85m, đoạn đƣờng này không có hệ thống đèn đƣờng chiếu sáng. Toàn điều khiển xe ô tô đi với vận tốc khoảng trên 70km/giờ, đi ở làn đƣờng thứ 3 (cạnh làn dừng khẩn cấp). Lúc này, Toàn phát hiện phía trƣớc cùng làn đƣờng, cách khoảng 40m có xe ô tô đầu kéo biển số 15H-027.78 kéo sơ mi rơ moóc biển số 15R-004.14 do anh Phạm Văn N sinh năm 1984, nơi cƣ trú thôn An Lao, xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dƣơng điều khiển và phụ xe là anh Phạm Quang Đ, sinh năm 1987, ở thôn Thanh Kỳ, xã An Thanh, huyện Tứ Kỳ đang đi với tốc độ là 28 km/h và tại làn đƣờng số 01 có xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, đeo biển số 51F-053.48 do anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1974, nơi cƣ trú xã Tú Sơn, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng điều khiển đi ở phía sau. Do Toàn thiếu chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn với xe đi trƣớc cùng chiều nên phần đầu bên phải xe ô tô đầu kéo do Toàn điều khiển đã va chạm với phần đuôi bên

trái xe ô tô kéo sơ mi rơ moóc biển số 15R-004.14 do Nam điều khiển. Sau đó, Toàn điều khiển xe ô tô đánh lái sang trái từ làn 3 sang làn 1 rồi lại trả lái sang phải thì phần đầu xe ô tô đầu kéo biển số 37C-301.63 kéo sơ mi rơ moóc biển số 37R-019.80 va chạm với bên trái cabin xe ô tô đầu kéo biển số 15H-027.78, đẩy xe ô tô đầu kéo biển số 15H-027.78 sang phải vào dải tôn hộ lan bên phải đƣờng, xe ô tô đầu kéo biển số 37C-301.63 kéo sơ mi rơ moóc biển số 37R-

019.80 bị lật nghiêng sang trái, trƣợt rên trên mặt đƣờng rồi nằm chắn ngang đƣờng, va chạm với thành phải xe ô tô, ép sát xe ô tô do anh Phạm Văn Đ điều khiển vào dải phân cách cứng ở giữa đƣờng bị ép vào giữa dải phân cách cứng và đuôi sơ mi rơ moóc 37K-019.80. Hậu quả các xe ô tô đầu kéo biển số 15H-

027.78 kéo sơ mi rơ moóc biển số 15R-004.14; xe ô tô đầu kéo biển số 37C-

301.63 kéo sơ mi rơ moóc biển số 37R-019.80; xe ô tô biển số 51F-053.48 và công trình giao thông bị hƣ hỏng (bút lục số 85-180; 751-871).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 04/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tứ Kỳ kết luận:

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, loại Fortuner, màu sơn bạc, số khung 69G4F4021646, số máy 2KD695014, đeo biển số 51F-053.48 sản xuất năm 2015, sau tai nạn giao thông xe bị hƣ hỏng. Tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 27/11/2021 tài sản hƣ hỏng cần định giá có giá trị là 239.440.000 đồng.

+ 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Huyndai, màu sơn đỏ, số khung KMEFJ18TP6C009258, số máy D6CB5116992, đeo biển số 15H-027.78 sản

xuất năm 2006, kéo sơ mi rơ mooc nhãn hiệu Jupiter, màu sơn xanh, số khung 0006661, đeo biển số 15R-004.14, sản xuất năm 1992, sau tai nạn giao thông xe bị hƣ hỏng. Tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 27/11/2021, tài sản hƣ hỏng cần định giá có giá trị là 144.070.000 đồng.

+ 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu CNHTC, màu sơn bạc, số khung LSB6GA165150, số máy 160617012497, đeo biển số 37C-301.63 sản xuất năm 2016, kéo sơ mi rơ mooc nhãn hiệu CIMC, màu sơn xanh, số khung 1387G4003402, đeo biển số 37R-019.80, sản xuất năm 2016, sau tai nạn giao thông xe bị hƣ hỏng. Tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 27/11/2021 tài sản hƣ hỏng cần định giá có giá trị là 234.320.000 đồng.

+Công trình giao thông bị hƣ hỏng sau tai nạn giao thông: 12 tôn hộ lan, 02 trụ dỡ tôn lƣợn sóng, 02 hộp đệm tôn lƣợn sóng, 03 tiêu phải quang, 01 tiêu dải phân cách, mặt đƣờng bị cày xƣớc (dài 3m, rộng 5cm, sâu 3cm) sạt lề đƣờng mái ta luy (dài 3m, rộng 1,5m, sâu 0,5m). Tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 27/11/2021 tài sản hƣ hỏng cần định giá có giá trị là 36.085.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản đƣợc định giá là 653.915.000 đồng (bút lục số 44-46).

Đối với anh Phạm Quang Đ, Phạm Văn N, sau tai nạn chỉ bị thƣơng tích nhẹ nên không yêu cầu giám định tỷ lệ thƣơng tích.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKSTK*,* ngày 12 /8/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố Phan Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đƣờng bộ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hƣởng hình phạt nhẹ nhất.

VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX ) tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đƣờng bộ; áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS đối với Phan Văn T, xử phạt bị cáo Toàn từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù cho hƣởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đƣợc tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định nhƣ sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, ngƣời tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, ngƣời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trƣờng, sơ đồ hiện trƣờng, biên bản khám nghiệm phƣơng tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản ảnh, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, ngƣời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, ngƣời làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Nhƣ vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/11/2021, tại Km55+900, đƣờng cao tốc 5B hƣớng Hà Nội đi Hải Phòng, thuộc địa phận xã Hƣng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dƣơng, Phan Văn T có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 37C-301.63 kéo sơ mi rơ moóc biển số 37R-019.80 do thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi trƣớc cùng chiều, đã va chạm với xe ô tô tô đầu kéo biển số 15H-027.78 kéo sơ mi rơ moóc biển số 15R-004.14 do anh Phạm Văn N điều khiển đang đi trƣớc, cùng chiều và xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner, đeo biển số 51F-053.48 do anh Phạm Văn Đ điều khiển. Hậu quả, xe ô tô đầu kéo biển số 15H-027.78 kéo sơ mi rơ moóc biển số 15R-004.14 bị hƣ hỏng, thiệt hại 144.070.000 đồng; xe ô tô biển số 51F-053.48 bị hƣ hỏng thiệt hại 239.440.000 đồng, công trình giao thông bị hƣ hỏng, thiệt hại 36.085.000 đồng, tổng thiệt hại về tài sản cho ngƣời khác là 419.595.000 đồng.
3. Bị cáo là ngƣời có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức đƣợc việc điều khiển xe ô tô tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát và không giữ khoảng cách an toàn với xe đi trƣớc cùng chiều là vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đƣờng bộ, điểm a khoản 2 Điều 11 Thông tƣ số 31/2019/TT ngày 28/9/2019 của Bộ GTVT và gây hậu quả nghiêm trọng, cụ thể trong vụ án này bị cáo gây thiệt hại về tài sản cho ngƣời khác là 419.595.000đ nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đƣờng bộ với tình tiết định khung gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000đ đến dƣới 500.000.000đ theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do

đó, cáo trạng của VKSND huyện Tứ Kỳ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng ngƣời, đúng tội, đúng pháp luật.

1. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của nhà nƣớc về an toàn giao thông đƣờng bộ, đo là những quy định nhằm đảm bảo an toàn giao thông vận tải, đảm bảo cho hoạt động giao thông vận tải đƣờng bộ đƣợc thông suốt, đƣợc tiến hành bình thƣờng và bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe của công dân, bảo vệ tài sản của nhà nƣớc, tổ chức và cá nhân nên cần phải đƣợc xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.
2. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo cùng công ty nơi bị cáo làm việc thỏa thuận bồi thƣờng thiệt hại về tài sản do hành vi của bị cáo gây ra cho bị hại nên bị cáo đƣợc hƣởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Mặt khác, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, một phần nguyên nhân gây ra tai nạn là do bị hại điều khiển xe trên đƣờng cao tốc không tuân thủ quy định về tốc độ vi phạm Luật giao thông đƣờng bộ nên cũng có lỗi một phần, bên cạnh đó trong giai đoạn điều tra ngƣời đại diện theo ủy quyền của bị hại là Công ty TNHH thƣơng mại dịch vụ và vân tải Xuân Lâm có ý kiến đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo đƣợc hƣởng thêm tình tiết giam nhẹ ngƣời bị hại cũng có lỗi một phần và ngƣời đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo đƣợc hƣởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cƣ trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hƣởng án treo cũng đủ tác dụng giao dục riêng đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.
3. Về hình phạt bổ sung: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, ngày 25/12/2021 bị cáo bị tạm giữ giấy phép lái xe và không thực hiện công việc lái xe đến nay là hơn 10 tháng, đây là khoảng thời gian đủ để bị cáo nhận thức và điều chỉnh thái độ chấp hành các quy định khi tham gia giao thông thƣờng bộ. Do đó, HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
4. Về xử lý vật chứng: Do không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe nên trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Phan Văn T hiện đang lƣu giữ trong hồ sơ vụ án.
5. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, các bên đã tự thỏa thuận bồi thƣờng toàn bộ thiệt hại về vật chất và không còn yêu cầu bồi thƣờng nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.
6. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS;

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đƣờng bộ”. Xử phạt bị cáo Phan Văn T 21 (Hai mƣơi mốt) tháng tù cho hƣởng án treo, thời gian thử thách 42 (Bốn mƣơi hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn T cho UBND phƣờng Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trƣờng hợp ngƣời đƣợc hƣởng án treo thay đổi nơi cƣ trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, ngƣời đƣợc hƣởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc ngƣời đƣợc hƣởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hƣởng án treo.

1. Về xử lý vật chứng: Căn điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 420118003232 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 23/11/2018 mang tên Phan Văn T hiện đang lƣu giữ trong hồ sơ vụ án.
2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thƣờng vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án Bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mƣời lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/10/2022. Bị hại có quyền kháng cáo, ngƣời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đƣợc bản án hoặc bản án đƣợc niêm yết hợp lệ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * VKSND tỉnh Hải Dƣơng; * Sở Tƣ pháp tỉnh Hà Tĩnh;   -VKSND huyện Tứ Kỳ;   * Cơ quan CSĐT, Cơ quan T.H.A. HS - Công an huyện Tứ Kỳ; * Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ; * Hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Tứ Kỳ; * Bị cáo; Bị hại; Ngƣời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; * Lƣu hồ sơ vụ án; | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Nguyễn Xuân Thành** |

|  |  |
| --- | --- |
| **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** | **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Nguyễn Xuân Thành** |